

## BÀI BÁO NGHIÊN CỨU GÓC

# Chi phí y tế trực tiếp cho người bệnh viêm gan B mạn tính điều trị nội trú tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2023

Trần Diệu Thúy<sup>1\*</sup>, Nguyễn Thu Hà<sup>2</sup>, Đỗ Duy Cường<sup>1</sup>, Lê Văn Long<sup>1</sup>

### TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Tính toán chi phí y tế trực tiếp trung bình cho một đợt điều trị nội trú viêm gan B mạn tính theo quan điểm của bên chi trả dịch vụ tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2023.

**Phương pháp nghiên cứu:** Thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang, thu thập số liệu thứ cấp từ phiếu thanh toán của 94 người bệnh chẩn đoán viêm gan B mạn tính điều trị nội trú tại Bệnh viện Bạch Mai từ tháng 06/2022 đến tháng 06/2023.

**Kết quả:** Tổng chi phí y tế trực tiếp trung vị cho một đợt điều trị nội trú viêm gan B mạn tính là 9 triệu đồng. Thời gian điều trị trung bình một đợt là 12,9 ( $\pm$  6,8) ngày với chi phí trung vị một ngày là 704.616 đồng. Trong các nhóm chi phí, chi phí thuốc, máu, dịch truyền chiếm tỷ trọng lớn nhất với 42,3%. Người bệnh ở giai đoạn ung thư biểu mô tế bào gan có chi phí điều trị cao gấp 2 lần so với người bệnh ở giai đoạn xơ gan và không xơ gan, khác biệt có ý nghĩa thống kê.

**Kết luận:** Việc điều trị bệnh ở giai đoạn muộn thì phác đồ điều trị càng phức tạp và tốn kém. Gánh nặng chi phí điều trị lớn ở cấu phần thuốc, máu, dịch truyền. Do đó, Bệnh viện Bạch Mai cần thực hiện các giải pháp kiểm soát giá thuốc để giảm chi phí điều trị.

**Từ khóa:** Viêm gan B mạn tính; chi phí trực tiếp; điều trị nội trú; Bệnh viện Bạch Mai.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Viêm gan vi rút B (VGB) là bệnh truyền nhiễm phổ biến toàn cầu, do vi rút viêm gan B (HBV) gây ra. Việt Nam là một trong những quốc gia có tỷ lệ nhiễm HBV cao trong quần thể dân cư nói chung và có gánh nặng VGB lớn (1). Theo ước tính của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) năm 2017, Việt Nam có khoảng 7,8 triệu người mắc VGB mạn tính (2). VGB mạn tính cần điều trị lâu dài với các thuốc uống thuộc nhóm nucleot(s)ide analogues (NAs) (theo hướng dẫn chẩn đoán, điều trị VGB tại Việt Nam) (3), dẫn đến gánh nặng kinh tế lớn đối với người bệnh và gia đình trong quá trình điều trị.

Việc ước tính chi phí điều trị VGB mạn tính có đóng góp quan trọng, cung cấp bằng chứng khoa học cho các nghiên cứu đánh giá kinh tế y tế trong tương lai. Trên thế giới đã có các nghiên cứu thực hiện ước tính chi phí điều trị VGB mạn tính như nghiên cứu tác giả S. C. Ong và cộng sự về chi phí bệnh tật do VGB tại Singapore (4). Tại Việt Nam, cũng đã có một nghiên cứu về chi phí bệnh tật (cost of illness) của VGB thực hiện từ năm 2008 của tác giả Hồng Anh và cộng sự (5). Kết quả ghi nhận trên toàn quốc, tổng chi phí do nhiễm HBV mạn tính và các biến chứng của nó trong năm 2008 được ước tính là khoảng 4,4 tỷ đô la Mỹ với chi phí y tế trực tiếp chiếm khoảng 70% (5).



Địa chỉ liên hệ: Trần Diệu Thúy

Email: [mph2130038@studenthuph.edu.vn](mailto:mph2130038@studenthuph.edu.vn)

<sup>1</sup>Bệnh viện Bạch Mai

<sup>2</sup>Trường Đại học Y tế Công cộng

Ngày nhận bài: 19/02/2024

Ngày phản biện: 24/3/2024

Ngày đăng bài: 29/4/2024

Mã DOI: <https://doi.org/10.38148/JHDS.0802SKPT24-013>

Nghiên cứu này là hết sức cần thiết trong bối cảnh những nghiên cứu trước đó tại Việt Nam đã thực hiện từ lâu (năm 2005), đồng thời hướng dẫn điều trị VGB mạn tính đã có nhiều cập nhật với sự có mặt của nhiều phác đồ điều trị mới. Bệnh viện Bạch Mai là Bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt, là một trong những bệnh viện đi đầu trên toàn quốc trong việc cập nhật và sử dụng các phác đồ điều trị hiện đại cho người bệnh VGB mạn tính. Việc tính toán chi phí điều trị nội trú VGB mạn tính có ý nghĩa rất lớn trong công tác tư vấn cho người bệnh, đồng thời cung cấp thông tin cho các nhà quản lý để đảm bảo kiểm soát chi phí trong bối cảnh nguồn lực có hạn. Do đó, chúng tôi thực hiện nghiên cứu với mục tiêu tính toán chi phí y tế trực tiếp trung bình cho một đợt điều trị nội trú VGB mạn tính theo quan điểm của bên chi trả dịch vụ tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2023.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

**Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu sử dụng phương pháp mô tả cắt ngang, thu thập số liệu thứ cấp từ hồ sơ phiếu thanh toán, hồ sơ bệnh án của người bệnh.

**Đối tượng nghiên cứu:** Người bệnh VGB mạn tính hoàn thành đợt điều trị nội trú tại bệnh viện trong khoảng thời gian nghiên cứu. Tiêu chí lựa chọn bao gồm: Người bệnh nội trú có chẩn đoán chính là VGB mạn tính (Mã ICD10 là B18.1.); Người bệnh hoàn thành đợt điều trị nội trú trong khoảng thời gian nghiên cứu; Người bệnh không xin về, chuyển viện, trốn viện trong quá trình điều trị; Người bệnh không mắc bệnh lý về tâm thần; không mắc các bệnh đồng nhiễm như HIV, viêm gan C, viêm gan D. Tiêu chí loại trừ: Loại trừ người bệnh khỏi nghiên cứu trong trường hợp không truy xuất được đầy đủ các thông tin từ phiếu thanh toán và hồ sơ bệnh án của người bệnh.

**Địa điểm và thời gian nghiên cứu:** Tại Bệnh viện Bạch Mai từ tháng 01/2023 đến tháng 03/2024, trong đó thời gian thu thập số liệu từ tháng 08/2023 đến tháng 09/2023

**Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu:** Áp dụng phương pháp chọn mẫu toàn bộ. Tiến hành ước tính chi phí điều trị trên toàn bộ 94 người bệnh VGB mạn tính được điều trị nội trú tại Bệnh viện Bạch Mai trong khoảng thời gian từ tháng 06/2022 đến tháng 06/2023.

**Biến số nghiên cứu:** (1) Nhóm biến số chính bao gồm các nhóm đặc điểm chung của người bệnh và nhóm chi phí điều trị nội trú; (2) Nhóm đặc điểm chung của người bệnh gồm các đặc điểm nhân khẩu học (tuổi, nơi ở, mức hưởng BHYT); Đặc điểm về bệnh là các giai đoạn bệnh VGB mạn tính bao gồm Không xơ gan (Chronic hepatitis B-CHB), Xơ gan (Compensated/Decompensated Cirrhosis-CC/DC), Ung thư biểu mô tế bào gan (Hepatocellular Carcinoma – HCC); (3) Nhóm chi phí điều trị nội trú bao gồm 5 cấu phần chi phí chính được thu thập từ bảng kê chi phí: 1- chi phí giường; 2- chi phí cận lâm sàng (bao gồm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng); 3- chi phí phẫu thuật thủ thuật; 4- chi phí thuốc, máu, dịch truyền (bao gồm thuốc điều trị/kháng vi rút, thuốc khác, máu và các chế phẩm máu); 5- chi phí vật tư y tế.

**Xử lý và phân tích số liệu:** Sử dụng phần mềm Microsoft Excel 2021 để nhập, làm sạch dữ liệu. Các thuật toán thống kê như tỷ lệ phần trăm, trung bình, trung vị, độ lệch chuẩn sẽ được dùng để tính toán chi phí. Kiểm định giá trị trung bình được sử dụng để tìm hiểu mối tương quan giữa đặc điểm của người bệnh với chi phí.

**Đạo đức nghiên cứu:** Nghiên cứu được Hội đồng Đạo đức của Trường Đại học Y tế Công cộng chấp thuận tại Quyết định số 387/2023/YTCC-HD3 ngày 18/08/2023. Nghiên cứu được sự chấp thuận bằng văn bản của lãnh đạo Bệnh viện Bạch Mai và tuân thủ theo quy định bảo mật thông tin bệnh án của người bệnh. Toàn bộ thông tin cá nhân của đối tượng nghiên cứu (họ tên, địa chỉ) không có trong bộ số liệu sử dụng.

## KẾT QUẢ

## Đặc điểm chung của các đối tượng nghiên cứu

**Bảng 1. Đặc điểm chung của các đối tượng nghiên cứu**

Đặc điểm	Nam		Nữ	
	Số người bệnh (n)	Tỷ lệ (%)	Số người bệnh (n)	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng số</b>	<b>70</b>	<b>74,5</b>	<b>24</b>	<b>25,5</b>
<b>Nhóm tuổi</b>				
Dưới 50 tuổi	46	48,9	15	16,0
50-59 tuổi	17	18,1	6	6,4
Từ 60 tuổi trở lên	7	7,4	3	3,2
<b>Nơi ở</b>				
Hà Nội	27	28,7	6	6,4
Tỉnh thành khác	43	45,7	18	19,1
<b>Mức hưởng BHYT</b>				
100%	6	6,4	7	7,4
95%	1	1,1	0	0
80%	23	24,5	6	6,4
40%	2	2,1	0	0
38%	3	3,2	1	1,1
32%	21	22,3	6	6,4
0%	14	14,9	4	4,3
<b>Giai đoạn bệnh</b>				
Không xơ gan	41	43,6	20	21,3
Xơ gan	25	26,6	4	4,3
HCC	4	4,3	0	0

Kết quả thu thập từ hồ sơ bệnh án của 94 người bệnh điều trị nội trú cho thấy tỷ lệ nam giới là chủ yếu (74,5%) với độ tuổi trung bình là 44,67 ( $\pm 11,92$ ) tuổi, người bệnh có tuổi lớn nhất là 79 tuổi và nhỏ nhất là 24 tuổi. Nhóm tuổi dưới 50 chiếm đa số ở cả nam (48,9%) và nữ (16%). Người bệnh đa số có BHYT (80,9%) với mức hưởng BHYT từ 32-100%. Phần lớn người bệnh điều trị ở giai đoạn không xơ gan (64,9%) hoặc xơ gan (30,9%). Còn lại một số ít đã tiến triển sang giai đoạn HCC (4,3%).

### Kết quả tính toán chi phí điều trị nội trú VGB mạn tính tại Bệnh viện Bạch Mai

Khi tính toán chi phí trung vị một đợt điều trị nội trú VGB mạn tính (theo đặc điểm của đối tượng nghiên cứu), chi phí điều trị cho người bệnh nam là 9,7 triệu đồng cao hơn so với người bệnh nữ là 7,7 triệu đồng. Nhóm tuổi 50 trở lên có chi phí điều trị nhiều hơn so với nhóm tuổi dưới 50 với trung vị chi phí lần lượt là 9,9 triệu đồng và 9 triệu đồng. Ngoài ra, với từng giai đoạn bệnh, chi phí điều trị cũng có sự khác biệt. Người bệnh VGB mạn tính ở giai đoạn HCC có chi phí điều trị là 15,3 triệu đồng cao gấp 2 lần so với người bệnh ở giai đoạn xơ gan (8,2 triệu đồng) và không xơ gan (8,9 triệu đồng), khác biệt có ý nghĩa thống kê ( $p < 0,05$ ).

**Bảng 2. Chi phí trung bình một đợt điều trị nội trú VGB mạn tính (theo đặc điểm của đối tượng nghiên cứu)**

Đơn vị tính: Đồng

Đặc điểm	Trung bình	SD	Trung vị	Nhỏ nhất	Lớn nhất	P
<b>Giới tính</b>						
Nam	12,358,688	10,058,109	9,732,886	1,044,810	52,287,265	0,34*
Nữ	10,799,806	9,073,225	7,753,319	2,501,227	42,480,011	
<b>Nhóm tuổi</b>						
Dưới 50 tuổi	11,547,152	9,505,699	9,079,175	1,053,282	49,672,260	0,54*
Từ 50 tuổi trở lên	12,725,069	10,407,452	9,993,080	1,044,810	52,287,265	
<b>Giai đoạn bệnh</b>						
Không xơ gan	10,715,154	7,932,143	8,936,038	1,053,282	42,480,011	-
Xơ gan	12,871,146	10,967,192	8,257,598	1,044,810	49,672,260	0,55**
HCC	24,353,968	18,630,568	15,395,081	14,338,447	52,287,265	0,016***

\*Mann-Whitney U Test

\*\*Kruskal-Wallis Test và Mann-Whitney U Test

\*\*\* $p < 0,05$

Tổng chi phí trung vị cho một đợt điều trị nội trú là 9 triệu đồng (dao động từ 1,04 triệu đồng đến 52,2 triệu đồng). Trong đó, các nguồn từ quỹ BHYT chi trả, người bệnh đồng chi trả, người bệnh tự chi trả có trung vị lần lượt là 3,4 triệu đồng (43,1%), 1,4 triệu đồng (25,2%) và 1,6 triệu đồng (31,7%).

Kết quả tính toán chi phí điều trị nội trú VGB mạn tính tại Bệnh viện Bạch Mai cho thấy một đợt điều trị nội trú người bệnh nằm viện trung bình là  $12,9 \pm 6,8$  ngày. Từ đó, nhóm nghiên cứu tính được chi phí trung vị cho một ngày điều trị nội trú là 704.616 đồng (dao động từ 80.993 đồng đến 4,05 triệu đồng).

Chi phí giường, vật tư y tế trung vị lần lượt là 2,6 triệu đồng và 169.182 đồng. Chi phí phẫu thuật thủ thuật trung bình là 140.903 đồng.

Chi phí cận lâm sàng gồm các chi phí: xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng. Chi phí này cho một ca bệnh VGB mạn

tính điều trị nội trú trung bình là 2,8 triệu đồng (dao động từ 153.800 đồng đến 11,4 triệu đồng). Trong đó, chi phí xét nghiệm tiêu tốn nhiều nhất với trung bình là 2,5 triệu đồng. Tiếp đến là chi phí chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng với trung bình lần lượt là 227.965 đồng và 66.191 đồng.

Chi phí thuốc, máu, dịch truyền bao gồm chi phí thuốc điều trị/ kháng vi rút, chi phí thuốc khác và chi phí máu, các chế phẩm máu. Trung bình nhóm chi phí thuốc, máu, dịch truyền là 5,06 triệu đồng (dao động từ 40.032 đồng đến 35,3 triệu đồng), trong đó chi phí máu và các chế phẩm máu trung bình là 973.511 đồng. Các thuốc điều trị/ kháng vi rút trong danh mục thuốc điều trị nội trú đều nằm trong danh mục BHYT chi trả nên chi phí không quá nhiều với trung bình chi phí chỉ có 39.346 đồng. Ngược lại, chi phí thuốc khác tiêu tốn nhiều nhất với trung bình là 4,05 triệu đồng.

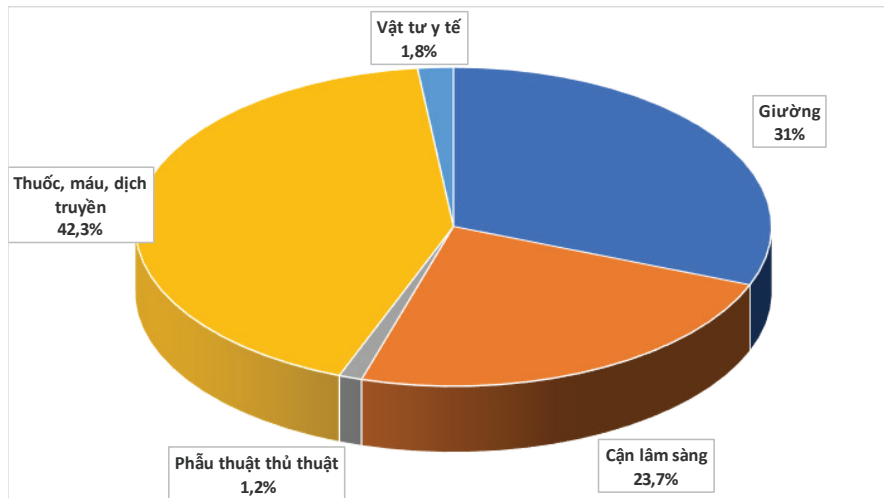
**Bảng 3. Chi phí trung bình của một ca bệnh VGB mạn tính điều trị nội trú tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2023 (theo các mục chi phí)**

Đơn vị tính: Đồng

Mục chi phí	Nhỏ nhất	Lớn nhất	Trung bình	Trung vị	Tỷ trọng (%)
Giường	242.200	24.000.000	3.703.124	2.664.200	31
Cận lâm sàng	153.800	11.498.800	2.833.393	2.522.000	23,7
<i>Xét nghiệm</i>	0	11.454.900	2.539.237	2.270.750	-
<i>Chẩn đoán hình ảnh</i>	0	2.742.400	227.965	43.900	-
<i>Thăm dò chức năng</i>	0	2.427.000	66.191	-	-
Phẫu thuật thủ thuật	0	6.900.000	140.903	-	1,2
Thuốc, máu, dịch truyền	40.032	35.392.473	5.065.412	3.260.047	42,3
<i>Thuốc điều trị/kháng virus</i>	3.465	127.500	39.346	34.325	-
<i>Thuốc khác</i>	29.637	34.104.778	4.052.555	2.362.303	-
<i>Máu và các chế phẩm máu</i>	0	17.368.000	973.511	-	-
Vật tư y tế	0	891.856	216.567	169.182	1,8
<b>Tổng chi phí 01 đợt điều trị nội trú</b>	<b>1.044.810</b>	<b>52.287.265</b>	<b>11.959.399</b>	<b>9.089.543</b>	<b>100</b>
<i>Quỹ BHYT chi trả</i>	0	41.030.612	5.160.131	3.477.624	43,1
<i>Người bệnh đồng chi trả</i>	0	29.363.257	3.012.859	1.426.960	25,2
<i>Người bệnh tự chi trả</i>	0	31.231.445	3.786.409	1.632.000	31,7
Số ngày điều trị nội trú 01 đợt			12,9 ± 6,8		
<b>Tổng chi phí 01 ngày điều trị nội trú</b>	<b>80.993</b>	<b>4.053.276</b>	<b>927.085</b>	<b>704.616</b>	<b>-</b>

Khi đưa vào tính tỷ trọng chi phí trong tổng chi phí điều trị nội trú cho người bệnh VGB mạn tính, kết quả cho thấy nhóm chi phí thuốc, máu, dịch truyền chiếm tỷ trọng cao nhất (42,3%) trong tổng chi phí điều trị nội

trú. Tiếp đến là chi phí giường và chi phí cận lâm sàng chiếm tỷ trọng lần lượt là 31% và 23,7%. Chi phí phẫu thuật thủ thuật và vật tư y tế chiếm tỷ trọng rất ít, đều dưới 2%.



**Hình 2. Tỷ lệ cấu phần chi phí trong tổng chi phí nằm viện và điều trị cho người bệnh VGB mạn tính**

## BÀN LUẬN

Đối tượng nghiên cứu có độ tuổi trung bình là 44,67 ( $\pm 11,92$ ) tuổi khá tương đồng với một số nghiên cứu như nghiên cứu của tác giả Hong Anh T. Tu và cộng sự thực hiện tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2008 đưa ra kết quả 434 người bệnh VGB mạn tính điều trị nội trú có độ tuổi trung bình là 46,4 (5) hay nghiên cứu của tác giả S. C. Ong và cộng sự về chi phí bệnh tật do VGB tại Singapore cho kết quả tuổi trung bình là 46,2 ( $\pm 12,9$ ) (4).

Chi phí trung bình được chỉ ra trong nghiên cứu này là 11,9 triệu đồng trong đó nhóm chi phí thuốc, máu, dịch truyền chiếm tỷ trọng lớn nhất (42,3%). Kết quả này cao hơn rất nhiều so sánh với nghiên cứu tương tự từ năm 2008 của tác giả Hong Anh T. Tu và cộng sự (5) với chi phí trung bình là 6,8 triệu đồng. Điều này là hoàn toàn dễ hiểu do lạm phát.

Dựa trên đặc điểm của đối tượng nghiên cứu, kết quả tính toán chi phí trung bình một đợt điều trị nội trú VGB mạn tính cho thấy chi phí điều trị cho người bệnh nam cao hơn so với người bệnh nữ, nhóm tuổi 50 trở lên có chi phí điều trị nhiều hơn so với nhóm tuổi dưới 50. Với từng giai đoạn bệnh, chi phí điều trị cũng

có sự khác biệt. Người bệnh VGB mạn tính ở giai đoạn HCC có chi phí điều trị gấp 2 lần so với người bệnh ở giai đoạn xơ gan, người bệnh ở giai đoạn không xơ gan có chi phí điều trị thấp nhất. Điều này có thể lý giải do tỷ lệ VGB mạn tính ở nam cao hơn nữ. Ngoài ra, độ tuổi người bệnh càng cao, điều trị bệnh ở giai đoạn muộn, bệnh diễn biến nặng thì phác đồ điều trị càng phức tạp và tốn kém hơn.

Tổng chi phí y tế trực tiếp trung vị cho một đợt điều trị nội trú viêm gan B mạn tính là 9 triệu đồng, gấp đôi so với thu nhập bình quân đầu người 1 tháng ở Việt Nam theo Tổng cục thống kê là 4,67 triệu đồng (6). Mặc dù nguồn quỹ BHYT chi trả gần một nửa trong tổng chi phí, tuy nhiên người bệnh vẫn phải tự chi trả 31,7% trong tổng chi phí. Các khoản người bệnh tự chi trả thường nằm trong danh mục chi phí giường tự nguyện, các thuốc hỗ trợ điều trị. Khi tính toán cho các danh mục chi phí của một đợt điều trị nội trú, nhóm chi phí thuốc, máu, dịch truyền chiếm tỷ trọng lớn nhất cho thấy gánh nặng chi phí lớn. Mặc dù tại Bệnh viện Bạch Mai, các thuốc điều trị/ kháng vi rút nhóm NAs trong danh mục thuốc điều trị nội trú có chi phí không quá nhiều do đều nằm trong danh mục BHYT chi trả theo thông tư 30/2018/TT-BYT của BHYT (7). Tuy nhiên, chi phí thuốc

khác như các thuốc bổ gan, thuốc hỗ trợ điều trị lại tiêu tốn nhiều. Kết quả của chúng tôi tương đồng với nghiên cứu của tác giả Vũ Duy Tân về gánh nặng kinh tế của người bệnh VGB tại Bệnh viện Chợ Rẫy năm 2021 với khoản chi phí cho thuốc chiếm tỉ lệ cao nhất có khi lên tới 85% tổng chi phí (8). Bên cạnh nhóm chi phí thuốc, máu, dịch truyền, nhóm chi phí giường cũng là gánh nặng tương đối lớn. Chi phí giường bệnh phụ thuộc vào số ngày nằm viện, mức hưởng BHYT, loại giường bệnh là giường thường hay giường tự nguyện. Ngoài ra, nhóm chi phí cận lâm sàng cũng chiếm tỷ trọng khá cao, chủ yếu tập trung ở cấu phần chi phí xét nghiệm. Các nhóm chi phí khác chiếm tỷ trọng không đáng kể.

**Hạn chế của nghiên cứu:** Nghiên cứu có giá trị tiền đề cho các nghiên cứu đánh giá kinh tế y tế tương lai cho việc ước tính chi phí điều trị nội trú VGB mạn tính ở các quan điểm khác như quan điểm Bảo hiểm xã hội Việt Nam, quan điểm toàn xã hội. Nghiên cứu của chúng tôi còn có một số hạn chế như sau: (1) Nghiên cứu thực hiện tính toán chi phí trực tiếp dành cho y tế theo quan điểm của bên chi trả dịch vụ nên chưa ghi nhận các chi phí trực tiếp không dành cho y tế (đi lại, ăn ở của người bệnh) và chi phí gián tiếp (mất năng suất lao động do bị bệnh tật). (2) Tại Bệnh viện Bạch Mai, một số thuốc điều trị/ kháng vi rút nhóm NAs không có trong danh mục thuốc điều trị nội trú (TAF, ADV, LdT) nên kết quả nghiên cứu chưa đại diện cho tất cả các phác đồ điều trị.

## KẾT LUẬN

Tổng chi phí trung vị cho một đợt điều trị nội trú VGB mạn tính tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2023 là 9 triệu đồng, chi phí trung vị cho một ngày điều trị nội trú là 704.616 đồng. Người bệnh VGB mạn tính ở giai đoạn HCC có chi phí điều trị cao gấp 2 lần so với người bệnh ở giai đoạn xơ gan và không xơ gan. Độ tuổi người bệnh càng cao, điều trị ở giai đoạn

muộn, bệnh diễn biến nặng thì phác đồ điều trị càng phức tạp và tốn kém. Do đó, việc đẩy mạnh truyền thông, tổ chức các chương trình khám sàng lọc nhằm phát hiện và điều trị sớm VGB mạn tính sẽ giúp giảm chi phí điều trị.

Gánh nặng chi phí điều trị lớn ở cấu phần thuốc, máu, dịch truyền với tỷ trọng chiếm 42,3%. Do đó, nghiên cứu khuyến nghị Bệnh viện Bạch Mai cần thực hiện các giải pháp kiểm soát giá thuốc để giảm chi phí điều trị.

**Lời cảm ơn:** Nhóm tác giả xin lời gửi cảm ơn sâu sắc tới quý bạn đọc đã dành thời gian đọc/ tham khảo, Ban lãnh đạo Bệnh viện Bạch Mai đã tạo điều kiện cho chúng tôi thu thập số liệu phục vụ nghiên cứu, và đặc biệt nhóm tác giả xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến các Thầy Cô trường Đại học Y tế công cộng đóng vai trò cố vấn chuyên môn cho nghiên cứu đạt chất lượng cao nhất.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hepatitis B [Internet]. [cited 2022 Dec 9]. Available from: <https://www.who.int/news-room/fact-sheets/detail/hepatitis-b>
2. Trịnh Thị Ngọc. Tổng quan tình hình viêm gan tại Việt Nam. [cited 2023 Jun 21]. Tổng quan tình hình viêm gan tại Việt Nam. Available from: <http://vasld.com.vn/tong-quan-tinh-hinh-viem-gan-tai-viet-nam>
3. Bộ Y tế. Quyết định về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh viêm gan vi rút B. 2019.
4. Ong SC, Lim SG, Li SC. How big is the financial burden of hepatitis B to society? A cost-of-illness study of hepatitis B infection in Singapore. *Journal of Viral Hepatitis*. 2009 Jan;16(1):53–63.
5. Tu HAT, Woerdenbag HJ, Riewpaiboon A, Kane S, Le DM, Postma MJ, et al. Cost of Illness of Chronic Hepatitis B Infection in Vietnam. *Value in Health Regional Issues*. 2012 May;1(1):23–8.
6. General Statistics Office of Vietnam [Internet]. [cited 2024 Mar 23]. Thông cáo báo chí Kết quả khảo sát mức sống dân cư 2022. Available from: <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2023/05/thong-cao-bao-chi-ket-qua-khao-sat-muc-song-dan-cu-2022/>
7. Bộ Y tế. Thông tư ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược,

- sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế. 2018.
8. Vũ Duy Tân. Gánh nặng kinh tế của người bệnh

viêm gan B, viêm gan C ở Bệnh viện Chợ Rẫy [Internet]. Trường Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh; 2021. Available from: <https://opac.ueh.edu.vn/record=b1035821~S1>

## Direct medical costs for inpatient treatment of chronic hepatitis B patients at Bach Mai hospital in 2023

*Tran Dieu Thuy<sup>1</sup>, Nguyen Thu Ha<sup>2</sup>, Do Duy Cuong<sup>1</sup>, Le Van Long<sup>1</sup>*

<sup>1</sup> *Bach Mai hospital*

<sup>2</sup> *Hanoi University of Public Health*

### ABSTRACT

To calculate the average direct medical cost for 01 inpatient hospitalized and treatment for chronic hepatitis B from the perspective of the service payer at Bach Mai Hospital in 2023. Using cross-sectional descriptive study, collecting data from hospital discharge records with 94 inpatients who diagnosed with chronic hepatitis B at Bach Mai Hospital from June 2022 to June 2023. The median direct medical cost for chronic hepatitis B inpatient hospitalized is 9 million VND. The average duration of hospitalization for chronic hepatitis B patients is 12,9 ( $\pm$  6,8) days, and the the median daily cost is 927.085 VND. In the cost group, the cost of medication, blood, and infusion is the highest at 42,3%. The treatment cost of hepatocellular carcinoma stage is twice as much as that of patients with cirrhosis and non- cirrhosis stage, the difference is statistically significant. The more complex the treatment of advanced diseases, the higher the cost. The treatment cost burden of drug components, blood, and infusion is significant. Therefore, Bach Mai Hospital needs to implement a drug price control solution to reduce treatment costs.

**Keywords:** *Chronic hepatitis B; Direct costs; Hospitalization treatment; Bach Mai Hospital.*